

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 24, khoản 2 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V; Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị VPBANK.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Đ. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Phòng XLN KHCN PUN MB – Trung tâm XLNPL – Vpbank. Địa chỉ: Số 17, đường Trần Phú, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1989 và bà Trần Thị Nh, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh H

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn Th: Bà Trần Thị Nh, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số nợ gốc: Hai bên đương sự thống nhất số nợ gốc mà vợ chồng chị Trần Thị Nh, anh Nguyễn Văn Th còn nợ tại Ngân hàng V là 211.106.561đ (hai trăm mười một triệu một trăm linh sáu nghìn năm trăm sáu mươi một

đồng) theo Hợp đồng Hợp đồng vay hạn mức số LN1911261907974 ngày 29/11/2019 và Thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 09/4/2019.

2.2. Về số nợ lãi: Hai bên đương sự thống nhất số nợ lãi theo tính toán của Ngân hàng đến ngày 30/11/2022 là: 105.969.835đ (một trăm linh năm triệu chín trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm ba mươi lăm đồng).

Vợ chồng chị Trần Thị Nh và anh Nguyễn Văn Th tiếp tục phải chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền dư nợ theo lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 01/12/2022 đến khi ngân hàng thu hồi xong khoản dư nợ.

2.3. Về thời hạn trả nợ và xử lý tài sản thế chấp: Các bên đương sự thỏa thuận thống nhất đến ngày 30/12/2022, chị Trần Thị Nh và anh Nguyễn Văn Th phải thanh toán cho Ngân hàng V toàn bộ nợ gốc và số tiền lãi tạm tính đến ngày 30/11/2022 là 317.076.396đ (ba trăm mười bảy triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi sáu đồng) và số tiền lãi phát sinh từ ngày 01/12/2022 đối với khoản nợ gốc chưa trả cho đến khi chị Trần Thị Nh, anh Nguyễn Văn Th thanh toán hết toàn bộ nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng Hợp đồng vay hạn mức số LN1911261907974 ngày 29/11/2019 và Thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 09/4/2019.

Trong trường hợp đến hết ngày 30/12/2022 chị Trần Thị Nh và anh Nguyễn Văn Th không trả hoặc trả không đầy đủ số nợ trên thì Ngân hàng V chi nhánh Hà Tĩnh có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm:

Tài sản gắn liền với thửa đất theo Giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở, và tài sản gắn liền với thửa đất số 350, tờ bản đồ số 42 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL045760 ngày 02/11/2017 mang tên Nguyễn Văn Th và Trần Thị Nh theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LN 1807300832739 ngày 02/8/2018 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng V chi nhánh Hà Tĩnh với bên thế chấp là chị Trần Thị Nh, anh Nguyễn Văn Th.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị Nh tự nguyện nộp chi phí thẩm định tại chỗ và số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.927.000đ (bảy triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn đồng).

Ngân hàng V không phải chịu án phí và được nhận lại 3.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0009892 ngày 14/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30

Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án(để công bố công TTĐT);
- Lưu HSVA+VT

THẨM PHÁN

Lê Thị Th Huệ